

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2025 /DS-PT

Ngày 13-3-2025

V/v Tranh chấp tài sản cưỡng chế để
thi hành án

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Hồng Chương và ông Dương Hà Ngân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ là Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2024/TLPT-DS ngày 01 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp tài sản cưỡng chế để thi hành án”,

Do Bản án số 15/2024/DS-ST ngày 26-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 110/2024/QĐ-PT ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L; địa chỉ: Bon Đ, xã N'đir, huyện K, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Hoa S, ông Nguyễn Hoàng L1, anh Nguyễn Tuấn A, chị Nguyễn Thị Kim A1; Cùng địa chỉ: Bon Y, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, người đại diện theo ủy quyền: Ông Mạnh Hồng S1 - Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: đường P, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

- Văn phòng công chứng Nguyễn Văn N, người đại diện: Ông Phan Thanh T - Trưởng văn phòng; địa chỉ: số C, đường N, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Công H1 (có mặt), bà Phạm Thị H2 (vắng mặt); cùng địa chỉ: Số B, đường H, phường T, Tp B, tỉnh Đắk Lắk.

- Ngân hàng H6 – Chi nhánh Đ, người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Kế N1 - Phó giám đốc phụ trách Chi nhánh; người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai

Văn K – Cán bộ tín dụng; địa chỉ: Số G, đường L, Tp ., tỉnh Đắk Lắk; có đơn xin xét xử vắng mặt.

* **Người kháng cáo:** Ông Nguyễn Công H1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- *Nguyên đơn Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L trình bày:*

Ngày 10-6-2018 gia đình ông H3 bà L nhận chuyển nhượng thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20, diện tích 2479m² của gia đình bà Nguyễn Thị Hoa S, ông Nguyễn Hoàng L1 với số tiền là 930.000.000 đồng đã thực hiện công chứng tại Văn phòng C. Nhưng khi hồ sơ chuyển nhượng chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục thì được thông báo Theo Quyết định áp dụng Biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2018/QĐ-BPKCTT ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô về việc cấm thực hiện việc chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cầm cố, thế chấp, tín chấp, góp vốn, cấp đổi lại quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20. Tuy nhiên, khi nhận chuyển nhượng thửa đất trên không bị cơ quan có thẩm quyền nào kê biên. Vì vậy, ông H và bà L cho rằng việc nhận chuyển nhượng là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Sau khi được hướng dẫn ngày 24-11-2023 khởi kiện hộ ông Nguyễn Hoàng L1, bà Nguyễn Thị Hoa S, đề nghị Tòa án công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông H, bà L và hộ ông Nguyễn Hoàng L1, bà Nguyễn Thị Hoa S vào ngày 13-6-2018 đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20, diện tích 2479m² tọa lạc tại bon Y, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông đất đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất số BB 271371 do UBND huyện K, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19-4-2010 mang tên hộ ông Nguyễn Hoàng L1, bà Nguyễn Thị Hoa S.

- *Bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa S, ông Nguyễn Hoàng L1, anh Nguyễn Tuấn A, chị Nguyễn Thị Kim A1: Vắng mặt không có trình bày.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ *Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô ông Mạnh Hồng S1 trình bày:* Căn cứ Bản án số: 29/2019/DS-PT ngày 19-6-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông; Bản án số 16/2018/DS-ST ngày 12-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô; Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 67/2019/QĐST-DS ngày 16-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô; Căn cứ Quyết định thi hành án số: 162/QĐ-CCTHADS ngày 21-11-2019; số 267/QĐ-CCTHADS ngày 19/12/2019; số 560/QĐ-CCTHADS ngày 19-6-2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Theo đó, người phải thi hành án bà Nguyễn Thị Hoa S, người được thi hành án ông Nguyễn Công H1 và bà Phạm Thị H2; Ngân hàng H6 – Chi nhánh Đ. Tài sản đảm bảo thi hành án thửa đất số 89 tờ bản đồ số 47 diện tích 2310,2m², tọa lạc tại Bon Y, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. GCNQSDĐ số CN 321895 do Sở T1 cấp ngày 09-07-2018 đứng tên hộ ông Nguyễn Hoàng L1 và bà Nguyễn Thị Hoa S, thửa đất được cấp đổi cấp lại từ thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20. Quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô ghi nhận tài sản đảm

bảo thi hành án của bà Nguyễn Thị Hoa S đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được công chứng ngày 13-6-2018 tại Văn phòng C. Chấp hành viên đã thông báo quyền khởi kiện cho ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L. Nay đề nghị Tòa án giải quyết vụ án để Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô có cơ sở thực hiện việc thi hành án.

+ *Văn phòng công chứng Nguyễn Văn N, người đại diện ông Phan Thanh T trình bày:*

Ngày 13-6-2018 Văn phòng C tiếp nhận hồ sơ yêu cầu công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Hoa S2. Nhận thấy hồ sơ yêu cầu công chứng đầy đủ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Văn phòng công chứng tiến hành thụ lý hồ sơ. Căn cứ theo các quy định của pháp luật về đối tượng của hợp đồng, chủ thể tham gia giao dịch thì việc Văn phòng công chứng Nguyễn Văn N tiếp nhận, thụ lý và công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng là hộ ông Nguyễn Hoàng L1, bà Nguyễn Thị Hoa S và bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án xem xét và xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho Văn phòng công chứng cũng như người yêu cầu công chứng.

+ *Ông Nguyễn Công H1 không có ý kiến trình bày, bà Phạm Thị H2 trình bày:* Từ năm 2015 vợ chồng bà cho vợ chồng bà Hoa S vay tiền nhiều lần, năm 2018 bà H4 Sim không có tiền để trả nên bà H2 khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà Hoa S trả tiền cho bà. Sau đó tại các Bản án sơ thẩm, phúc thẩm của Tòa án đều buộc bà Hoa S phải trả số tiền nợ là 450.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi chậm trả nhưng bà Hoa S không trả. Ở vụ án này thực chất bà muốn phía nguyên đơn ông H, bà L cùng bà thỏa thuận trả tiền cho bà để chấm dứt việc tranh chấp nếu giải quyết được thì bà rút đơn hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời để nguyên đơn đi đăng ký quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên, nếu không thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ *Ngân hàng H6 – Chi nhánh Đ1, người đại diện ông Mai Văn K trình bày:* Bà Hoa S có vay tiền của Ngân hàng chưa trả phía Ngân hàng khởi kiện bà Hoa S ra Tòa án theo Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự số 67/20219/QĐST-DS, ngày 16-10-2019 bà Hoa S phải trả cho Ngân hàng số tiền 167.610.000 đồng cả gốc và lãi tính đến ngày thỏa thuận 16-10-2019 nhưng bà Hoa S không thực hiện nên Ngân hàng làm đơn yêu cầu thi hành án, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật

Tại Bản án số 15/2024/DS-ST ngày 26-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô quyết định:

Căn cứ khoản 12 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 117 Bộ luật Dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 75 Luật thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014); Điều 24 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính

phủ quy định cho tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP, ngày 17-3-2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 62/2015/NĐ-CP, ngày 18-7-2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L. Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng ngày 13-6-2018 đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20, diện tích 2479m² tọa lạc tại bon Y, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông đất đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất số BB 271371 do UBND huyện K, tỉnh Đắk Nông cấp ngày 19-4-2010 giữa hộ ông Nguyễn Hoàng L1, bà Nguyễn Thị Hoa S, anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Thị Kim A1 với ông Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L, được Công chứng tại Văn phòng C ngày 13-6-2018 có hiệu lực.

Đối với Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2018/QĐ-BPKCTT ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đang có hiệu lực pháp luật, do Công nhận hợp đồng chuyển nhượng đất trên nên đề nghị Thẩm phán ban hành quyết định, Chánh án Tòa án ra Quyết định xử lý hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trên khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 16-8-2024, ông Nguyễn Công H1 kháng cáo yêu cầu hủy Bản án dân sự sơ thẩm đối với phần Quyết định của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô về việc hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2018/QĐ-BPKCTT ngày 11-9-2018.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Công H1 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L giữ nguyên nội dung khởi kiện và không đồng ý với nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Công H1.

Bị đơn vắng mặt, Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết công khai tại nơi cư trú, tuy bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với Văn phòng C và Ngân hàng H6 – Chi nhánh Đ Tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cấp sơ thẩm.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô ông Mạnh Hồng S1 giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cấp sơ thẩm và đề nghị Toà án giải quyết vụ án để Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô có cơ sở thực hiện việc thi hành án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của Nguyên đơn thực hiện trong thời hạn luật định. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Năm 2018 tại vụ án “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Công H1 và bà Phạm Thị H2, bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa S, theo Bản án số 16/2018/DS-ST ngày 12-10-2018 Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20, diện tích 2479m² với Hội đồng xét xử đã có Hội thẩm nhân dân là ông Hồ Quang Hiến nhưng tại vụ án “*Tranh chấp tài sản cưỡng chế thi hành án*” giữa nguyên đơn ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L và bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa S, anh Nguyễn Tuấn A, chị Nguyễn Thị Kim A1 theo Bản án số 15/2024/DS-ST ngày 26-7-2024 thì Hội đồng xét xử vụ án tiếp tục có Hội thẩm nhân dân là ông Hồ Quang H5 tham gia đã vi phạm khoản 3 Điều 53 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với xác định quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị Hoa S, anh Nguyễn Tuấn A, chị Nguyễn Thị Kim A1 và đã được TAND huyện Krông Nô chấp nhận yêu cầu khởi kiện là không đúng quy định, bởi lẽ theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Thi hành án dân sự thì ông H, bà L không có quyền khởi kiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, hủy Bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô và Đình chỉ giải quyết vụ án. Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Công H1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận, đối chiếu quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Công H1 đảm bảo hình thức, nội dung và thời hạn theo đúng quy định tại các Điều 217, 272, khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó việc thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét nội dung vụ án và đơn kháng cáo của ông Nguyễn Công H1, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Bản án số 29/2019/DS-PT ngày 19-6-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông; Bản án số 16/2018/DS-ST ngày 12-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, trong đó có Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2018/QĐ-BPKCTT ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đối với thửa đất số 89, tờ bản đồ số 47 (*là thửa đất được đo đạc lại từ thửa đất số 117, tờ bản đồ số 20, diện tích 2479m²*) để đảm bảo cho việc thi hành án đối với các khoản vay của bà S, ông L1 với bà H2 và ông H1 theo các Bản án trên. Theo đó, Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô đã ban hành các Quyết định số 162/QĐ-CCTHADS, ngày 21-11-2019; Quyết định Thi hành án số 267/QĐ-CCTHADS, ngày 19-12-2019; Quyết định số 560/QĐ-CCTHADS, ngày 19-6-2020 để thi hành đối với các Bản án trên và thi hành theo đơn yêu cầu của Ngân hàng H6 – Chi nhánh Đ. Nhưng trong quá trình tổ chức thi hành án Chấp hành viên ghi nhận tài sản đảm bảo thi hành án của bà Nguyễn Thị Hoa S đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L bằng hợp đồng đã được công chứng tại Văn phòng C vào ngày 13-6-2018. Vì vậy, Chấp hành viên căn cứ khoản 2 Điều 75 của Luật thi hành án Dân sự thông báo quyền khởi

kiện cho ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L. Ngày 24-11-2023, ông H và bà L đã khởi kiện và được tòa án nhân dân huyện Krông Nô chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Tuy nhiên, thấy rằng: Tại khoản 2 Điều 75 của Luật thi hành án Dân sự quy định: “2. Trường hợp có căn cứ xác định giao dịch liên quan đến tài sản thi hành án nhằm trốn tránh nghĩa vụ thi hành án thì Chấp hành viên thông báo cho người được thi hành án để yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch đó vô hiệu hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền hủy giấy tờ liên quan đến giao dịch đó...”. Theo đó, ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L không phải là người được thi hành án nên không có quyền khởi kiện đối với tài sản đang bị kê biên. Vì vậy, cấp sơ thẩm xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn H và bà Đồng Thị L là không có căn cứ pháp luật.

Từ phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 15/2024/DS-ST ngày 26-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô và đình chỉ giải quyết vụ án. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của ông Nguyễn Công H1.

[3]. Về quan điểm giải quyết của Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4]. Về án phí:

[4.1]. Về án phí sơ thẩm chi phí tố tụng: Bản án sơ thẩm bị hủy do nguyên đơn không có quyền khởi kiện nên nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác.

[4.2]. Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo ông Nguyễn Công H1 được chấp nhận một phần nên ông H1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2024/DS-ST ngày 26-7-2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; Đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về chi phí xác minh, đăng tin: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L phải chịu chi phí xác minh, đăng tin 4.525.000 đồng (Bốn triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 2.450.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp. Nguyên đơn đã thực hiện xong nghĩa vụ.

3. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn H, bà Đồng Thị L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền

300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số 0000407 ngày 16-11-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Krông nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Các đương sự;
- UBND huyện Krông Nô;
- Lưu: THCTP, Tòa DS, HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Vinh